



Số/No: *06*./2023/CMC/BC - VPTD

Hà Nội, ngày *30* tháng *01* năm 2023
Hanoi, *Jan 30*, 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE IN 2022

Kính gửi/To: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.**
- Điện thoại: **024 37958668** Fax: **024 37958989**
- Vốn điều lệ/Charter capital: **1.505.960.320.000 VND**
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **CMG**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, Chief Executive Officer.**
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Đã thực hiện**
*The implementation of internal audit: **Implemented.***

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2022/NQ ĐHĐCĐ	27/07/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022



II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

Board of Directors (Annual report)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Chairman of BOD	21/07/2021	
2	Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT điều hành/ Executive member of BOD	21/07/2021	
3	Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT/ Member of BOD	21/07/2021	
4	Trương Tuấn Lâm	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member	21/07/2021	
5	Nguyễn Danh Lam	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member	21/07/2021	
6	Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member	21/07/2021	
7	Hà Thế Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành/ Non-executive member of BOD	21/07/2021	
8	Kim Jung Wuk	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member	21/07/2021	
9	Lee Jay Seok	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member	21/07/2021	



2. Các cuộc họp HĐQT

Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Nguyễn Trung Chính	34/34	100%	
2	Nguyễn Phước Hải	34/34	100%	
3	Nguyễn Minh Đức	34/34	100%	
4	Trương Tuấn Lâm	34/34	100%	
5	Nguyễn Danh Lam	34/34	100%	
6	Lê Việt Hà	34/34	100%	
7	Hà Thế Vinh	34/34	100%	
8	Kim Jung Wuk	34/34	100%	
9	Lee Jay Seok	34/34	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc

Supervising the Board of Management by the Board of Directors

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và theo sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT đối với Tổng giám đốc tập đoàn và không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Tập đoàn của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.

In 2022, the Board of Directors instructed and closely followed up the General Director's implementation of resolutions, decisions, notices of the Board of Directors and did not see anything unusual in management and executive of General Director and managers.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)

Với vai trò là công ty mẹ đầu tư vốn và quản lý hoạt động của các đơn vị thành viên, các ban chức năng của Tập đoàn như Ban Tài chính- Kế hoạch, Ban Đầu tư, Mua bán và sáp nhập, Ban Nhân sự và Phát triển nhân tài, Ban Marketing và Truyền thông, Ban Pháp Chế và Kiểm soát tuân thủ, Ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro chịu trách nhiệm triển khai các công việc chuyên môn, quản lý và giám sát hoạt động của các đơn vị thành viên, cung cấp thông tin và báo cáo lên Hội đồng quản trị theo yêu cầu.

With the role of parent company invested capital and managed the operations of subsidiaries and functional departments such as the Finance and Planning Department, the Investment, merger and acquisition Department, the Human Resources and Talent development Department, Communication and



Marketing Department, Legal and Compliance Department, Internal Audit and Risk management Department are responsible for specialist works, management and supervision of operations of Subsidiaries, providing information and reporting to the Board of Directors upon request.

Văn phòng Hội đồng Quản trị giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty trong việc tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường, lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản khi cần thiết, soạn thảo và ban hành các văn bản, tài liệu của HĐQT tuân thủ các quy chế hoạt động nội bộ, Điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định khác. Văn phòng Hội đồng Quản trị cũng là đầu mối phụ trách công tác quan hệ cổ đông và quản lý cổ phần cổ phiếu của công ty. Văn phòng Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm chính trong việc phối hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty. Văn phòng Hội đồng Quản trị cũng là kênh liên lạc giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát với Ban Điều hành và các ban chức năng của công ty.

The Office of the Board of Directors assists the Board of Directors, the Board of Supervisors of the Company in organizing periodic or extraordinary meetings, collecting written opinions from members of the Board of Directors when necessary, drafting and issuing documents of the Board of Directors in compliance with internal operating regulations, the Charter of Company, the Law on Enterprise and other regulations. Office of the Board of Directors is also in charge of shareholder relations and management of shares of the company. Office of the Board of Directors is mainly responsible for coordinating to organize the Annual General Meeting of Shareholders of the company. Office of the Board of Directors is also a channel of communication between the Board of Directors, the Board of Supervisors with the Board of Management and the functional departments of the company.

Ban kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro tham mưu cho Hội đồng quản trị và thực hiện công tác: Lập kế hoạch cho các hoạt động kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro ở cấp Tập đoàn và Công ty thành viên căn cứ vào chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh; Thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm toán nhằm đánh giá và xác nhận tính đúng đắn, trung thực và hợp pháp của các số liệu, thông tin, tài liệu được kiểm tra; tính hiện hữu và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Thực hiện giám sát sự tuân thủ của bộ máy quản trị theo các quy chế, quy định và quy trình của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Đề xuất và tư vấn giải pháp, biện pháp để khắc phục sai sót, vi phạm, cải tiến và hoàn thiện hệ thống Kiểm soát nội bộ, hệ thống Quản trị rủi ro nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, năng lực tổ chức, hệ thống quy trình nội bộ, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các hoạt động Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Tập đoàn và các Công ty thành viên.

The Internal Audit and Risk Management Department advises the Board of Directors and performs the following tasks: planning for internal audit and risk management activities at the Group and Subsidiary levels based on the development strategy and business plan; Carry out inspection and audit activities to evaluate and confirm the correctness, truthfulness and legitimacy of the data, information and documents to be checked; the existence and effectiveness of the internal control system of the Group and its subsidiaries; Monitor the compliance of the management according to the regulations, regulations and processes of the Group and its member companies; Propose and advise solutions and measures to



overcome errors and violations, improve and enhance the Internal Control system, Risk management system to ensure safety and improve operational efficiency of the Group and its member companies; Building and developing human resources, organizational capacity, internal control system, information technology system to serve Internal Audit and Risk Management activities of the Group and its subsidiaries.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng)

Resolutions of the Board of Directors (Semi-Annual report)

No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2022/NQ-HĐQT	04/01/2022	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 <i>Implementation of the plan to issue deviden paying shares 2020</i>	9/9
2	02/2022/NQ-HĐQT	12/01/2022	Chuyển nhượng cổ phần CMC telecom mà CMC Corp sở hữu <i>Transferring CMC Telecom Shares owned by CMC Corp</i>	9/9
3	03/2022/NQ-HĐQT	14/02/2022	Miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự thuộc Ban lãnh đạo CTCP liên doanh Ciber-CMC <i>Demoting and promoting executive position of Ciber-CMC</i>	9/9
4	04/2022/NQ-HĐQT	21/02/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 <i>Approval of the result of issuing dividend-paying shares in 2020</i>	9/9
5	05/2022/NQ-HĐQT	04/03/2022	Họp Hội đồng quản trị thường kì Quý IV năm 2021 <i>Regular meeting of Board of Directors in the 4th Quarter of 2021</i>	9/9
6	06/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	Bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo tại Tổng công ty Công nghệ và Giải pháp CMC <i>Appointment of executive position in CMC TS Co.ltd</i>	9/9
7	07/2022/NQ-HĐQT	15/04/2022	Ban hành bảng cơ cấu phân cấp ủy quyền giữa CMC Corp và CMC Education <i>Promulgating the Delegation of Authority matrix between CMC Corporation and CMC Education limited</i>	9/9
8	08/2022/NQ-HĐQT	04/05/2022	Phê duyệt bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc CTCP Hạ tầng Viễn thông CMC Telecom <i>Approval of Appointing Deputy CEO of CMC Telecom</i>	9/9
9	09/2022/NQ-HĐQT	24/05/2022	Nghị Quyết v/v Họp HĐQT Quý I năm 2022 <i>BOD Meeting Q I. 2022</i>	9/9
10	10/2022/NQ-HĐQT	02/06/2022	Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 <i>Approval of the organizational plan of Annual General Meeting of Shareholders 2022</i>	9/9
11	11/2022/NQ-HĐQT	15/06/2022	Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần CMC Consulting <i>Supplementing Business lines of CMC Consulting</i>	9/9



No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
12	12/2022/NQ- HĐQT	15/06/2022	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án CMC Hòa Lạc <i>Approval for Investment Planning of CMC Hoa Lac Project</i>	9/9
13	13/2022/NQ- HĐQT	22/06/2022	Thay đổi nhân sự tham gia HĐQT và BKS CMC Telecom <i>Change of personel participating in the BOD and BOS of CMC Telecom</i>	9/9
14	14/2022/NQ- HĐQT	06/07/2022	Sửa đổi bổ sung điều lệ CMC Corp <i>Amendment of CMC Corporation Charter</i>	9/9
15	15/2022/NQ- HĐQT	14/07/2022	Đề cử nhân sự tham gia HĐQT NetNam <i>Nominate personnel to join NetNam's Board of Directors</i>	9/9
16	16/2022/NQ- HĐQT	25/07/2022	Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phát hành từ cổ đồng chiến lược <i>Adjusting the plan to use capital issued from strategic shareholders</i>	9/9
17	17/2022/NQ- HĐQT	18/07/2022	Xin cấp hạn mức tín dụng toàn Tập đoàn CMC <i>Approval on credit limit granting to the CMC Group</i>	9/9
18	18/2022/NQ- HĐQT	06/07/2022	Thông qua tài liệu họp ĐHCĐ <i>Approving on documents of GMS</i>	9/9
19	19/2022/NQ- HĐQT	19/08/2022	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2021 và trả cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần. <i>Implementation of the plan to issue shares to pay dividends in 2021 and pay bonus shares from share capital surplus.</i>	8/9
20	20/2022/NQ- HĐQT	19/08/2022	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP <i>Implement the plan to issue shares under the ESOP program</i>	8/9
21	21/2022/NQ- HĐQT	09/09/2022	Họp HĐQT Quý II/2022 <i>BOD Meeting Q II/2022</i>	9/9
22	22/2022/NQ- HĐQT	12/09/2022	Phê duyệt tăng vốn cho công ty thành viên <i>Approval on Capital increase for member companies</i>	9/9
23	23/2022/NQ- HĐQT	20/09/2022	Phê duyệt hạn mức vay dài hạn của dự án "Không gian sáng tạo CMC" tại TP.HCM tại VCB chi nhánh Sở giao dịch <i>Approval on long-term credit limit of the project "CMC Creative space" in Ho Chi Minh City at VCB</i>	9/9
24	24/2022/NQ- HĐQT	26/9/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và trả cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu <i>Approving the results of issuing shares to pay dividends in 2021 and paying bonus shares from shares premium</i>	9/9



No.	Số Nghị quyết <i>Resolution No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
25	25/2022/NQ-HĐQT	2/11/2022	Sửa đổi, bổ sung Quy chế phát hành cổ phần cho CBNV <i>Amendment of ESOP Regulation</i>	8/9
26	26/2022/NQ-HĐQT	18/10/2022	Phương án chia quỹ thưởng năm 2020&2021 cho HĐQT và BKS <i>The plan to divide bonus fund in 2020 & 2021 for the Board of Directors and Board of Supervisors</i>	8/9
27	27/2022/NQ-HĐQT	18/10/2022	Điều chỉnh thu nhập BDH CMC Corp và CTTV năm 2022 <i>Adjustment of CMC Corp and Subsidiaries Management Board income in 2022</i>	7/9
28	28/2022/NQ-HĐQT	09/11/2022	Mua lại cổ phần CMC Telecom mà CMC TS sở hữu <i>Buying back CMC Telecom shares from CMC TS</i>	9/9
29	29/2022/NQ-HĐQT	08/11/2022	Họp Hội đồng quản trị Quý III/2022 <i>Meeting of the BOD Quarter III/2022</i>	9/9
30	30/2022/NQ-HĐQT	22/11/2022	Sửa đổi và tiếp tục thế chấp tài sản <i>Modification and continuation of the mortgage collateral</i>	9/9
31	31/2022/NQ-HĐQT	02/12/2022	Phê duyệt Thay đổi nội dung trên Giấy chứng nhận Đăng ký Hoạt động Khoa học và công nghệ của Viện nghiên cứu Ứng dụng công nghệ CMC <i>Approving Changes to the Contents of the Certificate of Registration of Science and Technology Activities of CIST</i>	9/9
32	32/2022/NQ-HĐQT	06/12/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022. <i>Approving the results of issuing share from ESOP Program</i>	6/7
33	33/2022/NQ-HĐQT	13/12/2022	Thay đổi nhân sự tham gia Ban kiểm soát CMC Consulting <i>Change of personel to participate in the BOS of CMC Consulting</i>	9/9
34	34/2022/NQ-HĐQT	30/12/2022	Tái bổ nhiệm TGD CMC Telecom <i>Reappointment of CMC Telecom's CEO</i>	9/9

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)

Board of Supervisors (Annual report)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Information about members of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm



			<i>Date of appointment</i>	<i>Date of dismissal</i>
1	Nguyễn Minh Tuệ	Trưởng BKS/ <i>Head of BOS</i>	27/07/2022	
2	Nguyễn Thành Nam	Thành viên/ <i>Member</i>	21/07/2021	
3	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên/ <i>Member</i>	21/07/2021	
4	Vũ Thị Phương Thanh	Thành viên/ <i>Member</i>	21/07/2021	27/07/2022

2. Cuộc họp của BKS

Meetings of Board of Supervisors

<i>Stt No.</i>	<i>Thành viên BKS/ Members of Board of Supervisors</i>	<i>Số buổi họp tham dự Number of meetings attended</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate</i>	<i>Tỷ lệ biểu quyết Voting rate</i>	<i>Lý do không tham dự họp Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Minh Tuệ	2/2	100%	100%	
2	Nguyễn Thành Nam	4/4	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Hồng Nhung	4/4	100%	100%	
4	Vũ Thị Phương Thanh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp, theo Điều lệ công ty và các Nghị quyết của Đại hội cổ đông đã thông qua.

Checking and supervising the Company's activities according to Law on Enterprise, the Charter of Company and passed Resolutions of General Meeting of Shareholders.

- Tham gia đầy đủ và góp ý kiến các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành bàn về xây dựng chiến lược, bảo vệ kế hoạch SXKD, định hướng hoạt động của các công ty thành viên, bổ nhiệm/miễn nhiệm nhân sự cao cấp, ban hành các quy chế quản lý nội bộ và triển khai các công tác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Fully participate and give opinion to meetings of the Board of Directors and Board of Management to discuss about strategy creation, production and business plan protection, orientation of Group companies' operation, appointment/ dismissal of management level, issuance of internal management regulations and implementation of tasks according to resolution of General Meeting of Shareholders.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác



The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers

- Ban Kiểm soát được nhận đầy đủ thông tin, báo cáo theo quy định từ Ban Điều hành, Hội đồng quản trị

The Board of Supervisors received all information and reports according to regulations from the Board of Management and the Board of Directors

- Ban Kiểm soát tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

The Board of Supervisors attended and discussed at the meetings of the Board of Directors.

- Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Điều hành thường xuyên trao đổi thông tin cần thiết để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình.

The Board of Supervisors and the Board of Directors, the Board of Management regularly exchange necessary information for the Board of Supervisors to perform its supervisory duties.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

Other activities of the Board of Supervisors (if any): No

IV. Ban điều hành (BDH)

Board of Management (BOM)

STT No.	Thành viên BDH Members of BOM	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Chức vụ Position	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BDH/ Date of appointment / dismissal of members of the BOM /
1	Nguyễn Trung Chính	03/11/1963	Chủ tịch Điều hành Tập đoàn President	- Bổ nhiệm Chủ tịch Điều hành Tập đoàn ngày 05/08/2020 <i>Appointed President on August 5, 2020</i>
2	Hồ Thanh Tùng	28/7/1971	Tổng Giám đốc Chief Executive Officer	- Bổ nhiệm Tổng Giám đốc ngày 07/07/2021 <i>Appointed CEO on July 7, 2021</i> - Miễn nhiệm Phó Chủ tịch Điều hành Cấp cao Tập đoàn ngày 07/07/2021 <i>Dismissed Senior Vice President on July 7, 2021</i>
3	Ngô Trọng Hiếu	13/02/2978	Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn Senior Vice President	- Bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn ngày 05/08/2020 <i>Appointed Senior Vice President on August 5, 2020</i>
4	Nguyễn Phước Hải	02/03/1968	Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn, Giám đốc Quản trị	- Bổ nhiệm Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn, Giám đốc Quản trị ngày 05/08/2020



STT No.	Thành viên BĐH Members of BOM	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Chức vụ Position	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BĐH/ Date of appointment / dismissal of members of the BOM /
			Vice President, COO	Appointed Vice president, COO on August 5, 2020
5	Lê Thanh Sơn	27/08/1978	Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn, Giám đốc Tài Chính Vice President, Chief Finance Officer	- Bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn ngày 05/08/2020 Appointed Vice President on August 5, 2020 - Tái bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Tài Chính ngày 29/03/2019 Reappointed CFO on March 29, 2019

V. Kế toán trưởng*Chief Accountant*

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Nguyễn Hồng Phương	20/01/1983	Cử nhân Chuyên ngành tài chính kế toán Bachelor of Finance and Accounting	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán Trưởng Ngày 22/08/2012 Appointed Chief Accountant on August 22, 2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không*Training courses on corporate governance: No***VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty***The list of affiliated persons of the public company (Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

- Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo Báo cáo
The list of affiliated persons of the Company: Appendix 01 attached to the Report
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:



Transactions between the company and related persons of the company; or between the company and major shareholders, internal persons and affiliated persons:

- Giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn: Không

Transactions between the Company and its major shareholders: No

- Giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

Transactions between the Company and internal persons, affiliated persons: No

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty: Giao dịch với các công ty thành viên

Transactions between the Company and its affiliated persons: Transactions between the Company and the Subsidiaries

- Giao dịch chuyển nhượng cổ phần:

Shares Transferring:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
No.	Name of organization/in dividual	Relations hip with the Company	ERC no, date of issue, place of issue	Address	Time of transactions with the Company	Resolution of Board of Directors	Content, quantity, total value of transaction	Note
1	Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC	Công ty thành viên	0101925883 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 26/03/2007	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Tháng 3 năm 2022	02/2022/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 12/01/2022	-Chuyển nhượng cổ phần tại CMC Telecom cho CMC TS - Giá trị: 136,867,370,000 VNĐ	
2	Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC	Công ty thành viên	0101925883 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 26/03/2007	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Tháng 11 năm 2022	28/2022/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 09/11/2022	Mua lại cổ phần CMC Telecom mà CMC TS Sở hữu - Giá trị: 136,867,370,000 VNĐ	

- Các giao dịch thương mại giữa công ty và các công ty thành viên: Phụ lục số 02 đính kèm



Business transactions between the Company and Subsidiaries: Appendix 02 attached to the Report

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: No

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Transactions between the Company and other objects

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): No

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): No

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: No

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục số 03 đính kèm

The list of internal persons and their affiliated persons of the Company: Appendix 03 attached to the Report

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:



Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percent age</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percent age</i>	
1	Công ty TNHH TM&DV DTSC	Ông Nguyễn Minh Đức là TGD Công ty TNHH DTSC <i>Mr. Nguyen Minh Duc is CEO of DTSC Co,LTD</i>	144,390	0.14%	196,644	0.13%	Bán: 1,500 CP <i>Selling: 1,500 Shares</i> Nhận cổ tức, CP thưởng: 53,754 CP <i>Receive dividends, Bonus shares: 53,754 shares</i>
2	Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Agribank	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung là người đại diện vốn của Agribank tại CMC <i>Mrs. Nguyen Thi Hong Nhung is the capital representative of Agribank at CMC</i>	2,907,030	2,67%	40	0,00%	Bán: 2,907,000 CP <i>Selling: 2,907,000 shares</i> Nhận cổ tức, CP thưởng: 10 CP <i>Receive dividends, Bonus shares: 10 shares</i>
3	Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	1,133,385	0.76%	1,171,385	0.78%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP <i>Buying shares from ESOP Program</i>
4	Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT/Giám đốc quản trị <i>Member of the BOD/COO</i>	3,470,995	2.31%	3,479,995	2.31%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP <i>Buying shares from ESOP Program</i>
5	Hồ Thanh Tùng	Tổng Giám đốc <i>Chief Executive officer</i>	0	0%	37,700	0.03%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP <i>Buying shares from ESOP Program</i>
6	Ngô Trọng Hiếu	Phó Chủ tịch cấp cao <i>Senior Vice President</i>	0	0%	24,600	0.01%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP <i>Buying shares from ESOP Program</i>
7	Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính <i>Chief Finance Officer</i>	79,689	0.05%	94,089	0.06%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP



							<i>Buying shares from ESOP Program</i>
8	Nguyễn Minh Tuệ	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Head of the BOS</i>	0	0%	6,500	0.00%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP <i>Buying shares from ESOP Program</i>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Other significant issues: No

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP TD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYỄN TRUNG CHÍNH





PHỤ LỤC I. Danh sách người có liên quan của Công ty
APPENDIX No I. List of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization / individual	Tài khoản chứng khoán Securities trading account	Chức vụ tại Công ty/Position	Số CMND/CCCD/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person
1	Nguyễn Trung Chính		Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Điều hành Tập đoàn			29/6/2016	
2	Nguyễn Phước Hải		Thành viên HĐQT, Phó Chủ tịch Cấp cao			29/6/2016	
3	Nguyễn Danh Lam		Thành viên HĐQT			26/6/2017	
4	Nguyễn Minh Đức		Thành viên HĐQT			29/6/2016	
5	Trương Tuấn Lâm		Thành viên HĐQT			29/6/2016	
6	Lê Việt Hà		Thành viên HĐQT			4/7/2018	
7	Hà Thế Vinh		Thành viên HĐQT			26/6/2019	
8	Kim Jung Wuk		Thành viên HĐQT			15/07/2020	
9	Lee Jay Seok		Thành viên HĐQT			21/07/2021	
10	Nguyễn Minh Tuệ		Trưởng BKS			27/07/2022	
11	Nguyễn Thành Nam		Thành viên BKS			29/6/2016	



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization / individual	Tài khoản chứng khoán Securities trading account	Chức vụ tại Công ty/Position	Số CMND/CCCD/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person
12	Nguyễn Thị Hồng Nhung		Thành viên BKS			21/07/2021	
13	Hồ Thanh Tùng		Tổng Giám đốc			9/6/2017	
17	Ngô Trọng Hiếu		Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn			05/08/2020	
18	Lê Thanh Sơn		Giám đốc Tài chính/ Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn			2010	
20	Nguyễn Hồng Phương		Kế toán trưởng			22/08/2012	
21	Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC		Công ty thành viên	0101925883 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 26/3/2007	Tầng 16 CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	2007	
22	Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC		Công ty thành viên	0104003066 Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 16/4/2008	Tầng 6, tầng 12, CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	2008	
23	Công ty TNHH CMC Global		Công ty thành viên	0107786442 Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 31/03/2017	Tầng 6 – 9, CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	2017	
24	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC		Công ty thành viên	0102900049 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 05/9/2008	Tầng 2, Tầng 3 CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	2008	
25	Công ty CP CMC Consulting (Trước đây là CTCP liên doanh Cyber-CMC)		Công ty thành viên	0102643507 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 01/02/2008	Tầng 8 CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	2008	

44
G
PH
C
M
T

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization / individual	Tài khoản chứng khoán Securities trading account	Chức vụ tại Công ty/Position	Số CMND/CCCD/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person
26	Công ty CP NetNam		Công ty thành viên	0100896284 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 02/06/2010	Số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	2010	
27	Công ty TNHH CMC Đà Nẵng		Công ty thành viên	0402076707 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 31/12/2020	Tầng 6 Tòa nhà Thành Lợi II, số 11 Lê Đình Lý, phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng	31/12/2020	
28	Công ty TNHH CMC Education		Công ty thành viên	0109871485 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 27/12/2021	CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	27/12/2021	





PHỤ LỤC II. Danh sách Giao dịch thương mại với các bên liên quan

APPENDIX No II. List of Business transactions between the Company and affiliated persons

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết HĐQT thông qua	Nội dung	Giá trị giao dịch	Ghi chú
No.	Name of organization	Relationship with the Company	ERC no, date of issue, place of issue	Address	Time of transactions with the Company	Resolution of Board of Directors	Content	Value of transaction	Note
1	Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và giải pháp CMC (CTS)	Công ty thành viên	0101925883 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 26/3/2007	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Trong năm 2022	Theo phân cấp ủy quyền tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua	Bán hàng dịch vụ	10,853,441,768	
							Mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	138,872,214,309	
							Mua Tài sản cố định	66,000,000	
2	Công ty TNHH Công nghệ và giải pháp CMC (CMC Sài Gòn)	Công ty thành viên	0101925883 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 26/3/2007	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Trong năm 2022	Theo phân cấp ủy quyền tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua	Mua tài sản cố định	28,557,957,269	
							Bán hàng dịch vụ	7,934,320,378	
							Cho vay	15,519,000,000	
							Mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	348,758,750	



3	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Công ty thành viên	0102900049 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 05/9/2008	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Trong năm 2022	Theo phân cấp ủy quyền tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua	Bán hàng dịch vụ	114,645,762,968
							Mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	9,671,940
4	Công ty TNHH CMC GLOBAL	Công ty thành viên	0107786442 Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 31/03/2017	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Trong năm 2022	Theo phân cấp ủy quyền tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021, 2022 thông qua	Bán hàng dịch vụ	25,494,714,121
							Mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	245,000,000
5	Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC	Công ty thành viên	0104003066 Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 16/4/2008	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Trong năm 2022	Theo phân cấp ủy quyền tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021, 2022 thông qua	Bán hàng dịch vụ	1,434,155,143
							Mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	89,447,439
6	Công ty CP CMC Consulting	Công ty thành viên	0102643507 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 01/02/2008	CMC Tower, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	Trong năm 2022	Theo phân cấp ủy quyền tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua	Bán hàng dịch vụ	3,043,239,920
							Cho vay	4,600,000,000
							Mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào	1,868,431,992





PHỤ LỤC III. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

APPENDIX No III. List of affiliated persons of the Company List of internal persons and their affiliated persons

Lưu ý: (*) Số lượng cổ phiếu sở hữu căn cứ theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 13/09/2022 và các báo cáo giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

Note: (*) Number of shares owned is based on the list of shareholders made by Vietnam Securities Depository on September 13, 2022 and Reports on results of transaction in shares of internal person and affiliated persons of internal person

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKD N)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
1	CMG	Nguyễn Trung Chính		Chủ tịch HĐQT/ Chủ tịch Điều hành Tập đoàn		CCCD					1,171,385	0,78%
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Phạm Thị Ngọc Uyển		Không	Mẹ đẻ	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Bích Diệp		Không	Chị ruột	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Thị Minh Tâm		Không	Chị ruột	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Minh Đức		Thành viên HĐQT	Anh ruột	CMND					0	0
	CMG	Lê Minh Thủy		Không	Vợ	CMND					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Nguyễn Mỹ Linh		Không	Con	CMND					0	0
	CMG	Lê Thị An Thu		Không	Chị dâu	CMND					0	0
	CMG	Phùng Anh Dũng		Không	Anh rể	CCCD					0	0
	CMG	Trần Đức Thắng		Không	Anh rể	CMND					0	0
	CMG	Công ty TNHH Đầu tư Mỹ Linh		Cổ đông	Chủ tịch Hội đồng thành viên	DKDN					6,199,587	4,12%
2	CMG	Nguyễn Phước Hải		Thành viên HĐQT, GD Quản trị, Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn		CCCD					3,479,995	2,31%
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Lương Thị Lưu			Mẹ đẻ	CCCD					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKD N)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Lê Êlêna		Không	Vợ	CCCD					0	0
	CMG	Nguyễn Phước Nghiêm (Morgun Lê)		Không	Con	CCCD					0	0
	CMG	Nguyễn Lệ Hà		Không	Chị ruột	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Mỹ Hương		Không	Chị ruột	CMND					518,999	0,34%
	CMG	Võ Thanh Hải		Không	Anh rể	CCCD					138,548	0,09%
	CMG	Nguyễn Hữu Cường		Không	Anh rể	CMND					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKD N)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
3	CMG	Nguyễn Danh Lam		Thành viên HĐQT		CCCD					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Huỳnh Mẫu Đơn		Không	Mẹ đẻ	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Phương Nhi		Không	Vợ	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Lam Phương		Không	Con	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Danh Khoa		Không	Con	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Danh Sơn		Không	Em ruột	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Thị Thu Trà		Không	Em ruột	CMND					0	0
	CMG	Công ty CP Lam Phương		Không	Giám đốc Công ty	DKDN					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
4	CMG	Nguyễn Minh Đức		Thành viên HĐQT		CMND					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Phạm Thị Ngọc Uyên		Không	Mẹ đẻ	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Bích Diệp		Không	Chị ruột	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Thị Minh Tâm		Không	Chị ruột	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Trung Chính		Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Điều hành Tập đoàn	Em ruột	CCCD					1,171,385	0,78%
	CMG	Lê Thị An Thu		Không	Vợ	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Lê Minh		Không	Con	CCCD					0	0
	CMG	Nguyễn Nhật Minh		Không	Con	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Lê Thùy Dương		Không	Con	CCCD					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKD N)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Lê Thị Dần		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0
	CMG	Phùng Anh Dũng		Không	Anh rể	CCCD					0	0
	CMG	Trần Đức Thắng		Không	Anh rể	CMND					0	0
	CMG	Lê Minh Thủy		Không	Em dâu	CMND					0	0
	CMG	Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ DTSC		Không	Giám đốc	DKDN					196,644	0,13%
5	CMG	Trương Tuấn Lâm		Thành viên HĐQT		CCCD					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Nguyễn Thị Ngọc Yến		Không	Mẹ đẻ	CMND					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKD N)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Lương Thị Thu Thủy		Không	Vợ	CMND					0	0
	CMG	Trương Tuấn Minh		Không	Con	CMND					0	0
	CMG	Trương Tuấn Phong		Không	Con	CMND					0	0
	CMG	Trương Đình Hải		Không	Anh ruột	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Thị Hoài Thu		Không	Chị dâu	CMND					0	0
	CMG	Tập đoàn Bảo Việt		Không	Người đại diện phần vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt tại CMC	DKDN					5,666,933	3,76%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKD N)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
6	CMG	Lê Việt Hà		Thành viên HĐQT							0	0

Những người có liên quan/ Affiliated persons

	CMG	Lê Đình Lương		Không	Bố đẻ	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Thị Nga		Không	Mẹ đẻ	CMND					0	0
	CMG	Nguyễn Thị Chung		Không	Mẹ vợ	CMND					0	0
	CMG	Trần Nho Thìn		Không	Bố Vợ	CMND					0	0
	CMG	Trần Kim Chi		Không	Vợ	CMND					0	0
	CMG	Lê Trần Nguyên Khoa		Không	Con	CMND					0	0
	CMG	Lê Minh Nguyệt		Không	Chị ruột	CMND					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKD N)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Lê Như Minh		Không	Chị ruột	CMND					0	0
	CMG	Lê Hồng Hà		Không	Anh rể	CMND					0	0
	CMG	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình		Không	Tổng Giám đốc/TV HĐQT	DKDN					0	0
	CMG	Công ty Cổ phần Sapa Việt Nam		Không	Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần, Thành viên HĐQT	DKDN					0	0
	CMG	Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN)		Không	Thành viên HĐQT	ĐKDN					0	0
7	CMG	Hà Thế Vinh		Thành viên HĐQT		CMND					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Nguyễn Tường Vy		Không	Mẹ đẻ	CMND					57,553	0,04%
	CMG	Hà Thế Trung		Không	Em trai	CMND					0	0

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Công ty TNHH Đầu tư MVI		Không	Tổng Giám đốc	DKKD					20,326,631	13,50%
8	CMG	Kim Jung Wuk		Thành viên HĐQT		Passport					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	LEE NAE YOON		Không/No	Vợ/Wife	Passport					0	0
	CMG	KIM TAEWOO		Không/No	Con trai/Son	Passport					0	0
	CMG	SAMSUNG SDS ASIA PACIFIC PTE. LTD.		Không/No	Chủ tịch & Giám đốc/ President & Managing Director	Business Registration Certificate					45,001,677	29.88%
9	CMG	Lee Jay Seok		Thành viên HĐQT		Hộ chiếu					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Samsung SDS Vietnam Co., Ltd		Tổng giám đốc	Tổng giám đốc	Giấy đăng ký kinh doanh					0	0
	CMG	Samsung SDS Co., Ltd		Vice president	Vice president	Giấy đăng ký kinh doanh					0	0
	CMG	Kim MiKyoung			Vợ	Hộ chiếu					0	0%
	CMG	Lee KyungMin			Con gái	Hộ chiếu					0	0%
	CMG	Lee SeungMin			Con gái	Hộ chiếu					0	0%
10	CMG	Nguyễn Minh Tuệ		Trưởng BKS		CCCD					6,500	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Nguyễn Văn Chí		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Sửu		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0%
	CMG	Đình Trọng Tùng		Không	Bố vợ	CMND					0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Phạm Thị Nguyễn Hợp	508674	Không	Mẹ vợ	CMND					0	0%
	CMG	Định Thị Thanh Hoa	069C018415	Không	Vợ	CCCD					0	0%
	CMG	Nguyễn Hà My		Không	Con						0	0%
	CMG	Nguyễn Khôi Nguyễn		Không	Con						0	0%
	CMG	Nguyễn Minh Tuấn		Không	Anh	CCCD					0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Cúc		Không	Chị dâu	CCCD					0	0%
	CMG	CTCP Tập đoàn Smartland		Không	Tổ chức có liên quan	GCNĐKKD						
11	CMG	Nguyễn Thành Nam		Thành viên BKS		CMND					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Nguyễn Văn Bảo		Không/No	Bố đẻ	CMND					0	0%
	CMG	Đặng Thị An Ninh		Không/No	Mẹ đẻ	CMND					0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Lê Thị Dung		Không/No	Vợ	CMND					850	0%
	CMG	Nguyễn Hải Phong		Không/No	Con	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Khánh Chi		Không/No	Con	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Văn Trung		Không/No	Anh ruột	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Quý Hời		Không/No	Chị dâu	CMND					0	0%
	CMG	Lê Xuân Nhã		Không/No	Bố vợ	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Toan		Không/No	Mẹ vợ	CMND					0	0%
	CMG	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình		Không/No	Nhân viên	DKDN					0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
12	CMG	Nguyễn Thị Hồng Nhung		Thành viên BKS		CMND					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Nguyễn Đình An			Bố đẻ	CMND					0	0%
	CMG	Phạm Thị Sâm			Mẹ đẻ	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Đức Toàn			Em trai	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Mạnh Thắng			Em trai	CMND					0	0%
	CMG	Phí Hồng Thịnh			Chồng	CMND					0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Phí Hồng Sơn			Con	CMND					0	0%
	CMG	Phí Hồng Hà			Con	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Hương Nhài			Em dâu	CMND					0	0%
	CMG	Phạm Thị Hương			Em dâu	CMND					0	0%
	CMG	Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam		Không/No	Người đại diện phần vốn góp của NH NN và PTNT Việt Nam tại CMC	DKDN					40	0%
13	CMG	Hồ Thanh Tùng		Tổng Giám đốc		CCCD					37,700	0.03%
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Nguyễn Thị Phương An		Không	Mẹ đẻ						0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Nghê		Không	Mẹ vợ						0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Nguyễn Thị Thu Hoài		Không	Vợ						0	0%
	CMG	Hồ Minh Lộc		Không	Con						0	0%
	CMG	Hồ Minh Bảo Anh		Không	Con						0	0%
14	CMG	Ngô Trọng Hiếu		Chủ tịch Điều hành Tập đoàn		CCCD					24,600	0.02%
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Đỗ Thị Nhâm		Không	Mẹ đẻ	CMND					0	0%
	CMG	Hoàng Minh Hoài		Không	Bố vợ	CMND					0	0%
	CMG	Trần Thị Mỹ Tân		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0%
	CMG	Hoàng Thuý Hằng		Không	Vợ	CMND					0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Ngô Tuệ Nguyên		Không	Con gái	Chưa có					0	0%
	CMG	Ngô Lập Nguyên		Không	Con trai	Chưa có					0	0%
	CMG	Ngô Bình Nguyên		Không	Con trai	Chưa có					0	0%
	CMG	Ngô Ngọc Hà		Không	Anh trai	CCCD					0	0%
	CMG	Ngô Thị Hồng Hên		Không	Chị gái	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Không	Chị dâu	CCCD					0	0%
15	CMG	Lê Thanh Sơn		Giám đốc Tài chính/ Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn		CCCD					57,906	0.05%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned

Những người có liên quan/ Affiliated persons

	CMG	Tạ Thu Trang		Không	Vợ	CMND					0	0%
	CMG	Lê Tạ Hà Linh		Không	Con	Chưa có					0	0%
	CMG	Lê Hoàng Nhật Minh		Không	Con	Chưa có					0	0%
	CMG	Lê Hoàng Khánh Linh		Không	Con	Chưa có					0	0%
	CMG	Lê Thanh Kê		Không	Bố đẻ	CMND					0	0%
	CMG	Lê Thị Phương		Không	Mẹ đẻ	CMND					0	0%
	CMG	Tạ Văn Kha		Không	Bố vợ	CCCD					0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Lê Thanh Thủy		Không	Em ruột	CMND					0	0%
	CMG	Lê Thị Huyền		Không	Chị gái	CCCD					0	0%
16	CMG	Nguyễn Hồng Phương		Kế toán trưởng		CCCD					0	0
Những người có liên quan/ Affiliated persons												
	CMG	Nguyễn Hoài Nam		Không/No	Chồng	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Nam Khánh		Không/No	Con	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Nam Phong		Không/No	Con	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Thái Dương		Không/No	Bố đẻ	CMND					0	0%

Stt	Mã CK	Họ tên	TK chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Passport/DKDN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
No.	Securities symbol	Name	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	No.	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares owned	Percent age of shares owned
	CMG	Nguyễn Bích Nga		Không/No	Mẹ đẻ	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Trọng Kỳ		Không/No	Bố chồng	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Thị Phương Lan		Không/No	Mẹ chồng	CMND					0	0%
	CMG	Nguyễn Nhật Quang		Không/No	Anh trai	CMND					0	0%
	CMG	Hoàng Quỳnh Hương		Không/No	Chị dâu	Thẻ CCCD					0	0%